

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN LIÊN CHIỀU- TP. ĐÀ NẴNG**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **42** /2024/HNGĐ-ST

Ngày: 03 - 5- 2024

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bình

Bà Trương Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: bà Phạm Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị Thùy L**, Sinh năm 1992, Địa chỉ: Tổ E, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt*

- Bị đơn: ông **Phan Hoàng T**, Sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ E, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và tại phiên tòa, nguyên đơn - bà Nguyễn Thị Thùy L trình bày:*

Bà và ông Phan Hoàng T kết hôn năm 2016, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn và kéo

dài cho đến nay. Nguyên nhân do ông T không chăm lo cho gia đình, nghiện ma túy. Bà và gia đình đã nhiều lần khuyên bảo, động viên nhưng ông T không chịu sửa đổi. Nay bà Nguyễn Thị Thùy L xác định không còn tình cảm với ông T, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với ông Phan Hoàng T.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thùy L xác định bà và ông Phan Hoàng T có một con chung là Phan Thị Hoàng T1, sinh ngày 05/8/2021. Ly hôn, bà L có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thùy L xác định bà và ông Phan Hoàng T không có tài sản chung, không có nợ chung.

** Bị đơn là ông Phan Hoàng T vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nhưng tại Biên bản lấy lời khai ngày 01/4/2024 thể hiện:*

Về quan hệ hôn nhân: ông T xác định như lời trình bày của bà L về thời gian và điều kiện kết hôn. Theo ông T, vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông nhiều lần sử dụng ma túy. Do vậy bà L yêu cầu ly hôn thì ông thấy không có khả năng hàn gắn nên cũng đồng ý với ý kiến của bà L.

Về con chung: Ông Phan Hoàng T xác định ông và bà Nguyễn Thị Thùy L có một con chung là Phan Thị Hoàng T1, sinh ngày 05/8/2021. Ly hôn, ông T thống nhất giao cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phan Hoàng T xác định ông và bà Nguyễn Thị Thùy L không có tài sản chung, không có nợ chung.

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu ý kiến:*

Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, có căn cứ xác định mâu thuẫn của vợ chồng giữa bà L và ông T đã trầm trọng, kéo dài nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho bà L ly hôn với ông T.

Về con chung: nguyện vọng được nuôi con của bà L là có căn cứ, phù hợp với Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình và ý kiến của bị đơn nên đề nghị chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn và bị đơn cùng xác định không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

[1] Yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thùy L đối với ông Phan Hoàng T là tranh chấp về hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ cư trú tại quận L nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ông Phan Hoàng T vắng mặt tại phiên tòa nhưng đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về nội dung vụ án:**

[1] Đối với yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, thấy rằng:

Năm 2016, bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phan Hoàng T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, do vậy đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Các bên có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Theo bà L và ông T trình bày thì quá trình sống chung giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn và từ năm 2019 và không còn khả năng hàn gắn. Do vậy việc bà Nguyễn Thị Thùy L cho rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu ly hôn với ông Phan Hoàng T là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cũng như phù hợp với lời khai, nguyện vọng của ông Phan Hoàng T nên cần chấp nhận.

[2] Về yêu cầu nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con của nguyên đơn thì thấy:

Bà Nguyễn Thị Thùy L xác định vợ chồng có một con chung là Phan Thị Hoàng T1, sinh ngày 05/8/2021. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu trên đây của bà L, thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án, ông T đồng ý giao con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng và hiện tại cháu Phan Thị Hoàng T1 đang sinh sống cùng mẹ, do vậy việc tiếp tục giao cháu T1 cho bà Nguyễn Thị Thùy L nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế cũng như ý chí của các bên. Bà L và ông T đều thống nhất không cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phan Hoàng T đều xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thùy L về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” đối với ông Phan Hoàng T.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Nguyễn Thị Thùy L ly hôn với ông Phan Hoàng T.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Thị Hoàng T1, sinh ngày 05/8/2021 cho đến khi thành niên. Ông Phan Hoàng T không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, yêu cầu cấp dưỡng và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu

số 0000338 ngày 29/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Bà L đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thùy L và ông Phan Hoàng T xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên không xem xét.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- UBND phường H
(GCNKH số 152/2016 ngày 14.11.2016);
- Chi cục THADS q . Liên Chiểu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG THỊ THÁI